

Số: /KH-SGDĐT

Đắk Nông, ngày tháng 3 năm 2025

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 152/KH-UBND ngày 12/3/2025 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Đắk Nông về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) xây dựng kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN, TC) năm 2025 như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về PCTN, trọng tâm là Luật PCTN năm 2018 và các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, Nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, Ban chỉ đạo PCTN, TC tỉnh và UBND tỉnh Đắk Nông về công tác PCTN, TC.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp; của Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) trong việc quán triệt, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về công tác PCTN, TC. Xây dựng văn hóa liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong CBCCVC, đảng viên và Nhân dân.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác PCTN, TC gắn với hoạt động quản lý Nhà nước về PCTN, TC; phát hiện, ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, góp phần giữ vững chính trị - xã hội, nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Khuyến khích, vận động Nhân dân, doanh nghiệp tham gia tích cực vào việc phát hiện, phản ánh, tố cáo, tố giác các hành vi tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, kịp thời cung cấp thông tin cho cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền để xem xét, xử lý theo quy định.

- Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, các cơ quan báo chí, truyền thông; huy động sự tham gia của cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong công tác PCTN, TC.

##### 2. Yêu cầu

- Triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, tiêu cực, trong đó, xác định các giải pháp phòng ngừa là chính; xác định những nội dung, lĩnh vực trọng điểm, dễ xảy ra tiêu cực, tham nhũng để xây dựng các giải pháp phòng, chống thích hợp, hiệu quả; kịp thời

biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân thực hiện tốt; đồng thời, xử lý trường hợp vi phạm, chấn chỉnh sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý nhà nước để phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

- Thực hiện hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền về PCTN, TC để toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, Nhân dân và người lao động trên địa bàn nhận thức đúng và chấp hành thực hiện tốt các quy định về PCTN.

Thủ trưởng các cơ sở giáo dục phải nâng cao vai trò trách nhiệm trong việc giám sát, kiểm tra, tự kiểm tra, đánh giá nội bộ, thanh tra nội bộ; thực hiện đầy đủ, thường xuyên các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; kịp thời phát hiện, xử lý theo thẩm quyền và kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý tham nhũng trong cơ quan, đơn vị, địa phương do mình quản lý; ngăn chặn, xử lý, đẩy lùi các hành vi vi phạm, những nhiễu, tiêu cực.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

- Thủ trưởng các cơ sở giáo dục tăng cường triển khai thực hiện tốt công tác PCTN, TC; đề cao sự gương mẫu, quyết liệt nói đi đôi với làm của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo; khắc phục tình trạng người đứng đầu chưa giám sát chặt chẽ, còn nể nang, né tránh, để xảy ra tình trạng tham nhũng trong cơ quan, đơn vị, lĩnh vực do mình phụ trách.

- Quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm, kịp thời, đầy đủ, hiệu quả các chính sách, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN, TC, trong đó, chú trọng chỉ đạo quán triệt, triển khai kịp thời, hiệu quả các chủ trương, giải pháp về PCTN theo Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng; Hội nghị tổng kết 10 năm công tác PCTN, TC giai đoạn 2012-2022; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII và Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 11/6/2021 của Tỉnh ủy về thực hiện các nhiệm vụ PCTN tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII; Luật PCTN năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Tiếp tục chỉ đạo nâng cao năng lực, đổi mới cách thức, phương pháp chỉ đạo, điều hành để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Chỉ đạo việc xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch công tác PCTN, TC có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế; đồng thời, bám sát các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 20/01/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Nghị quyết số 34-NQ/TU ngày 09/12/2024 của Tỉnh ủy về nhiệm vụ năm 2025; Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Khóa IV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 28/02/2025 của HĐND tỉnh Khóa IV Điều chỉnh một số chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2025 được thông qua tại Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 22/01/2025 của UBND tỉnh về triển khai Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ

yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025.

## **2. Xây dựng và hoàn thiện chính sách pháp luật về PCTN, TC**

- Thường xuyên rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung (nếu có) để hoàn thiện pháp luật về quản lý kinh tế - xã hội và PCTN, TC trong khu vực nhà nước và khu vực ngoài nhà nước, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực như: Tổ chức cán bộ; quản lý tài chính, ngân sách, tài sản công, quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp, đầu tư, xây dựng, đấu thầu, đấu giá; đất đai, tài nguyên, khoáng sản; tín dụng, ngân hàng; thuế, hải quan và các lĩnh vực khác liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp.

- Đề xuất khắc phục triệt để những hạn chế, bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện.

- Rà soát, đề xuất cụ thể hóa quy định về trách nhiệm thủ trưởng các cấp, các ngành và người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong tổ chức thực hiện các biện pháp PCTN, TC ở các lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, địa phương do mình quản lý, phụ trách.

## **3. Công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng**

- Tiếp tục chỉ đạo các Phòng GDĐT, các cơ sở giáo dục trong toàn tỉnh tập trung phổ biến, tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN, TC (*có Danh mục các văn bản tuyên truyền, phổ biến kèm theo*).

- Tiếp tục bảo đảm số lượng, chất lượng giáo dục nội dung PCTN trong chương trình giáo dục đào tạo, bồi dưỡng của nhà trường theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

- Nâng cao năng lực, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật về PCTN, TC; đội ngũ giáo viên, giảng viên giảng dạy tích hợp kiến thức về PCTN hoặc dạy môn giáo dục công dân và môn pháp luật tại các cơ sở giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng.

- Thực hiện cung cấp thông tin, tuyên truyền theo Quy định số 116-QĐ/TW ngày 28/7/2023 của Ban Bí thư về chỉ đạo, định hướng và cung cấp thông tin, tuyên truyền PCTN, TC và Công văn số 725/UBND-NC ngày 31/12/2023 của UBND tỉnh Đắk Nông về triển khai thực hiện Quy định số 116-QĐ/TW ngày 28/7/2023 của Ban Bí thư.

## **4. Thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng**

4.1. Công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

Sở GDĐT, các đơn vị trực thuộc thực hiện đầy đủ việc công khai, minh bạch thông tin về tổ chức, hoạt động của cơ quan, đơn vị theo quy định tại Điều 10, Luật PCTN năm 2018 trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh và Trang thông tin điện tử các cơ quan, đơn vị. Việc công khai phải đảm bảo chính xác, rõ ràng, đầy đủ, kịp thời theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật.

#### 4.2. Xây dựng các chế độ định mức, tiêu chuẩn phù hợp

Sở GDĐT, các đơn vị trực thuộc địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thường xuyên rà soát, bổ sung, sửa đổi, ban hành hoặc tham mưu cơ quan có thẩm quyền ở địa phương bổ sung, sửa đổi ban hành các quy định về định mức, tiêu chuẩn phù hợp với quy định của pháp luật.

4.3. Thực hiện Quy tắc ứng xử, đạo đức công vụ của người có chức vụ, quyền hạn trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị

Giám đốc Sở GDĐT, Hiệu trưởng, Giám đốc Trung tâm trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình tiếp tục đổi mới phương pháp và lề lối làm việc; siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị, trong thực thi công vụ, nhiệm vụ, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh, đồng bộ các hành vi tham nhũng, tiêu cực; tiếp tục giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm, nâng cao đạo đức nghề nghiệp cho CBCCV trong thực thi công vụ, nhiệm vụ được giao; tiếp tục chỉ đạo, thực hiện các quy định về quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của CBCCV theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Kế hoạch số 445/KH-UBND ngày 22/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án văn hoá công vụ; Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 03/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường trách nhiệm trong thực thi công vụ, nhiệm vụ của CBCCV trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Công văn số 2182/UBND-TH ngày 26/4/2023 của UBND tỉnh về triển khai Công điện số 280/CĐ-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của các bộ, cơ quan, địa phương và Thông tư số 01/2021/TT-TTCP ngày 11/3/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định về quy tắc ứng xử của CBCCV trong ngành thanh tra và CBCC làm công tác tiếp dân.

Thực hiện nghiêm quy định về tặng quà và nhận quà tặng: Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Công điện số 724/CĐ-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ; Đề án số 09-ĐA/TU ngày 08/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc đấu tranh phòng, chống “tham nhũng vặt” trong hệ thống chính trị tỉnh Đắk Nông.

#### 4.4. Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ, thanh toán không dùng tiền mặt

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước (CCHC) giai đoạn từ năm 2021 - 2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 12/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; tiếp tục đẩy mạnh CCHC gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số theo Quyết định số 570/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1629/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 về cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông năm 2025 với chủ đề “*Cải cách hành chính gắn với xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, chuyển đổi số; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ*”; bám sát tình hình, yêu cầu thực tiễn của CCHC chính đề ra giải pháp cụ thể tổ chức, triển khai có hiệu quả công tác CCHC thuộc phạm vi quản lý, tạo đột phá trong CCHC năm 2025 và những năm tiếp theo; thường xuyên theo dõi, đánh giá quán triệt việc thực hiện các nhiệm vụ CCHC để kịp thời phát hiện và chỉ đạo xử lý những tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai và phối hợp giữa các cơ quan đơn vị, địa phương.

Tăng cường tổ chức rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính (TTHC) và kiến nghị các Bộ, ngành có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các TTHC vướng mắc, bất cập; công bố Danh mục TTHC được kịp thời, ngay sau khi được các Bộ, ngành công bố và xây dựng Quy trình nội bộ giải quyết TTHC bảo đảm theo quy định; công khai và cập nhật TTHC trên Cổng dịch vụ công tỉnh (Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đắk Nông), Trang tin điện tử của các cơ quan, đơn vị và tại nơi tiếp nhận hồ sơ, giải quyết TTHC. Khắc phục ngay tình trạng còn niêm yết, đăng tải công khai các mẫu đơn, tờ khai hoặc các quy định TTHC đã hết hiệu lực thi hành, gây khó khăn cho người dân, tổ chức khi tra cứu và thực hiện TTHC. Tổ chức thực hiện tốt việc giải quyết hồ sơ TTHC cho người dân, tổ chức, hướng đến giảm tỷ lệ hồ sơ trễ hạn, giảm thời gian đi lại và nâng cao sự hài lòng của người dân, tổ chức.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính, gắn với số hóa và sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC; kịp thời giải quyết các phản ánh, kiến nghị về các quy định TTHC, tránh gây bức xúc, tạo dư luận không tốt trong Nhân dân.

Rà soát, đánh giá, tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến và ưu tiên xây dựng, tích hợp, cung cấp các nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông cung cấp ở mức độ toàn trình.

Xây dựng các giải pháp cụ thể để tập trung triển khai kịp thời, hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/02/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát

triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Nâng cao nhận thức về sở hữu trí tuệ, sở hữu công nghiệp của các doanh nghiệp và người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh; phát triển hệ thống sở hữu trí tuệ bảo đảm đồng bộ, hiệu quả ở tất cả các khâu sáng tạo, xác lập, khai thác và thực thi quyền sở hữu trí tuệ. Tập trung rà soát các sản phẩm đặc sản, đặc thù của tỉnh để xác lập, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ. Tăng cường công tác quản lý thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh.

Đẩy mạnh ứng dụng và chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ, đổi mới công nghệ; nghiên cứu và ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sạch, công nghệ số, công nghệ sinh học, giống cây trồng vật nuôi, các mô hình nông nghiệp hiệu quả cao, sản xuất sạch và an toàn.

Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVN trong thực thi công vụ; tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong việc triển khai thực hiện công tác CCHC, xây dựng nền hành chính minh bạch, hiệu quả; tạo sự chuyển biến rõ nét về chất lượng phục vụ và uy tín của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh đối với Nhân dân, tổ chức và doanh nghiệp.

Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, tập trung thực hiện quyết liệt việc sắp xếp tổ chức bộ máy “*Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả*” theo chủ trương của Trung ương và Chính phủ; nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị có chức năng PCTN, TC theo quy định hiện hành và phù hợp với đặc điểm tình hình, yêu cầu công tác đấu tranh PCTN, TC trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường công tác quản lý, khai thác, vận hành và sử dụng tài sản công, đất công... nhằm phát huy hiệu quả công năng sử dụng, tránh gây lãng phí theo đúng tinh thần của Bộ Chính trị tại Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023. Triển khai thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Tỉnh ủy về thực hiện Quyết định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị quy định về kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; đồng thời triển khai thực hiện kịp thời các cơ chế, chính sách về thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định.

Triển khai thực hiện kịp thời các cơ chế, chính sách về thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định.

4.5. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tổ chức trong công tác PCTN

Giám đốc Sở GDĐT, Hiệu trưởng, Giám đốc Trung tâm phải liêm khiết, nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu, quyết liệt, trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN theo tinh thần Chỉ thị số 18-CT/TU của Tỉnh ủy về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo về công tác PCTN, TC; Kế hoạch số 478/KH-UBND ngày 22/8/2022 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 21/7/2022 của Tỉnh ủy về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo về công tác PCTN, TC; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021

của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án về tham nhũng, kinh tế; Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phối hợp, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật;...; Thực hiện nghiêm Quy định số 11-Qđi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý phản ánh, kiến nghị của dân. Trong phân công nhiệm vụ cho cấp dưới phải đi đôi với việc kiểm tra, giám sát theo nguyên tắc “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian hoàn thành” nhằm triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh nếu để xảy ra tình trạng ách tắc, chậm trễ công việc, hiệu quả công việc thấp, không hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra. Bố trí, sắp xếp điều chuyển nhân sự phù hợp với vị trí việc làm để nâng cao hiệu quả hoạt động; tăng cường kỷ luật, kỷ cương đi đôi với tạo môi trường đổi mới, sáng tạo và khuyến khích, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy và Ban Chỉ đạo PCTN, TC tỉnh trong công tác đấu tranh PCTN, TC; đưa nội dung đấu tranh PCTN, TC vào chương trình, kế hoạch công tác trọng tâm hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương; lấy kết quả công tác PCTN, TC là tiêu chí quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xem xét, sử dụng, quy hoạch, điều chuyển, bổ nhiệm cán bộ, công chức.

Tổ chức thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực; tăng cường quản lý Nhà nước siết chặt kỷ luật, kỷ cương, xử lý nghiêm, không để xảy ra các hành vi tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nghiêm quy chế làm việc, quy chế dân chủ ở cơ sở; quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; chuyên đổi vị trí công tác; kiểm soát tốt các trường hợp “xung đột lợi ích”, tổ chức thực hiện nghiêm công tác kê khai tài sản, thu nhập theo quy định tại Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và Quy định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; thực hiện nghiêm việc xử lý, điều chuyển, miễn nhiệm, thay thế cán bộ lãnh đạo, quản lý có biểu hiện tiêu cực, tham nhũng, lãng phí có nhiều dư luận.

Thực hiện xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền việc xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định.

#### 4.6. Chuyển đổi vị trí công tác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Định kỳ hàng năm, Giám đốc Sở GDĐT có trách nhiệm chỉ đạo việc xây dựng, ban hành, công khai kế hoạch, danh mục vị trí công tác, thời hạn chuyển đổi vị trí công tác đối với CBCCVC không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với CBCCVC theo quy định của Luật PCTN.

4.7. Thực hiện nghiêm, đầy đủ trách nhiệm giải trình của cơ quan Nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của Luật PCTN.

#### 4.8. Thực hiện Kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định của Luật PCTN

Giám đốc Sở GDĐT, Hiệu trưởng, Giám đốc Trung tâm thực hiện các quy định của pháp luật về giải quyết xung đột lợi ích; ban hành kế hoạch triển khai thực hiện kiểm soát xung đột lợi ích trong cơ quan, đơn vị mình theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 và các Văn bản hướng dẫn thi hành.

4.9. Thực hiện nghiêm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định của Luật PCTN năm 2018 và hướng dẫn thi hành về kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định của Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ; Quy định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; nâng cao nhận thức, trách nhiệm giám sát của cơ quan, đơn vị, địa phương về công tác minh bạch tài sản, thu nhập. Quy định số 262-QĐ/TW ngày 03/02/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; Quyết định số 558-QĐ/TU ngày 11/8/2022 của Tỉnh ủy Đắk Nông về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; nâng cao nhận thức, trách nhiệm giám sát của cơ quan, đơn vị, địa phương về công tác minh bạch tài sản, thu nhập.

Sở GDĐT tổng hợp báo cáo kết quả kiểm soát tài sản, thu nhập năm 2024 cho Thanh tra tỉnh; thực hiện xác minh tài sản, thu nhập năm 2025 theo định hướng của Thanh tra Chính phủ và nội dung kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 45/QĐ-UBND ngày 13/01/2025; thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập năm 2025; Kế hoạch số 190/KH-TTr ngày 10/3/2025 của Thanh tra tỉnh Đắk Nông về việc xác minh tài sản, thu nhập năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.



Triển khai cơ sở dữ liệu Quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập khi hệ thống Cơ sở dữ liệu Quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập đi vào hoạt động.

## **5. Công tác phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng**

### **5.1. Công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra**

- Giám đốc Sở GDĐT, Hiệu trưởng, Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm tăng cường tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của mình nhằm phát hiện, phòng ngừa, xử lý kịp thời tình trạng “*tham nhũng vặt*”; kiểm tra, giám sát CBCCVC có biểu hiện tham nhũng, nhiều đơn thư phản ánh, tố cáo tham nhũng; có biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự chuyển biến*” trong nội bộ. Đẩy mạnh, tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra công vụ, kiểm tra nội bộ về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính để phòng ngừa, phát hiện, kịp thời chấn chỉnh, ngăn chặn, xử lý tình trạng tiêu cực, những hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà của CBCCVC trong giải quyết công việc cho người dân và doanh nghiệp; thường xuyên đôn đốc các đơn vị trực thuộc kiểm tra CBCCVC do mình quản lý trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

Chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả, đảm bảo đúng tiến độ các cuộc thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN năm 2025 đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1582/QĐ-UBND ngày 24/12/2024; thanh tra tập trung trọng tâm vào trách nhiệm thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, phát hiện và chấn chỉnh, xử lý kịp thời các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện chưa đúng, chưa đầy đủ quy định.

Công tác thanh tra, kiểm tra phải được tiến hành thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những lĩnh vực chuyên môn sâu, hoạt động có tính chất khép kín, dễ phát sinh tiêu cực, có nhiều dư luận về tham nhũng, tiêu cực, những vấn đề nổi cộm, gây bức xúc trong xã hội, trọng tâm là công tác cán bộ; đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng đất; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; thu, chi ngân sách; quản lý, sử dụng tài sản công,...; qua thanh tra, chú trọng phát hiện và đề xuất, kiến nghị sửa đổi những sơ hở, bất cập trong quản lý và cơ chế chính sách, pháp luật để dẫn đến phát sinh tham nhũng, tiêu cực góp phần hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu quả công tác PCTN, TC; xử lý kiên quyết đúng người, đúng việc, không có vùng cấm đối với cá nhân, cơ quan, tổ chức vi phạm. Chú trọng thực hiện công tác xử lý sau thanh tra nhằm có biện pháp kiên quyết để xử lý các sai phạm phát hiện qua thanh tra, kịp thời áp dụng các biện pháp phù hợp để thu hồi hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền thu hồi tài sản do tham nhũng mà có được phát hiện trong quá trình thanh tra, xử lý vụ việc tham nhũng, tiêu cực.

Tăng cường phối hợp với các cơ quan Đảng, các cơ quan Tư pháp trong công tác đấu tranh phòng, chống, xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực. Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị có liên quan xử lý kịp thời trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, người đứng đầu để xảy ra tham nhũng; thực hiện chuyển hồ sơ cho cơ quan điều tra để xử lý đối với các hành vi, các vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật, có dấu hiệu tội phạm, đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

Thực hiện nghiêm việc rà soát các kết luận, kiến nghị của thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát để xem xét, xử lý trách nhiệm hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý trách nhiệm đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân không thực hiện hoặc thực hiện không nghiêm túc, không đầy đủ các kết luận, kiến nghị của thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát.

### ***5.2. Giải quyết phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng***

Sở GDĐT, các đơn vị trực thuộc tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy, của UBND tỉnh về giải quyết phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng, nhất là Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Kết luận số 107-KL/TW ngày 24/12/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 14/6/2023 của Tỉnh ủy về tăng cường việc thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 08/9/2022 của UBND tỉnh quy định về việc tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân... tập trung giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở, nhất là khiếu nại, tố cáo liên quan đến nhân sự Đại hội Đảng các cấp, Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và Đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2030; các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài, không để trở thành “điểm nóng”, gây mất an ninh trật tự... Tập trung giải quyết kịp thời theo thẩm quyền các đơn thư tố cáo, tố giác về hành vi tham nhũng, tiêu cực trong nội bộ cơ quan, tổ chức, đơn vị và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật (nếu có); kịp thời biểu dương, khen thưởng, bảo vệ người tố cáo, tố giác hành vi tham nhũng, tiêu cực theo quy định; có các giải pháp phù hợp, thuận lợi, an toàn để khuyến khích và kịp thời xử lý thông tin do người dân phát hiện, phản ánh, báo cáo, tố cáo tham nhũng.

### ***5.3. Công tác điều tra, truy tố, xét xử***

Tiếp tục tăng cường công tác phối hợp xử lý tin báo tố giác, phối hợp điều tra, truy tố, xét xử theo đúng quy định của pháp luật; kịp thời đưa ra xét xử các vụ án tham nhũng đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa; đồng thời, không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm.

- Nâng cao hơn nữa chất lượng công tác giám định, định giá tài sản phục vụ phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế; kịp thời áp dụng các biện pháp phù hợp để nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản, tham nhũng, thất thoát trong các vụ án tham nhũng, kinh tế; khuyến khích người sai phạm, phạm tội tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả trong các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực.

Cơ quan thanh tra thực hiện tốt công tác phối hợp theo Thông tư liên tịch số 03/2018/TTLT-VKSNDTC-BCA-BQP-TTCP ngày 18/10/2018 giữa Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và Thanh tra Chính phủ quy định về phối hợp giữa Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Cơ quan thanh tra trong việc trao đổi thông tin về tội phạm và giải quyết kiến nghị khởi tố được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra; xử lý kịp thời các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng được phát hiện trong quá trình thanh tra; Quy chế phối hợp số 119/QCPH-CA-TTr ngày 29/10/2021 giữa Công an tỉnh và Thanh tra tỉnh trong công tác đảm bảo an ninh trật tự, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Quy chế phối hợp số 09-QC/TU ngày 17/6/2021 giữa Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy với Thanh tra tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng; Chương trình số 3894/CTr-TTr-VKS ngày 04/10/2016 phối hợp thực hiện quy chế giữa Thanh tra tỉnh và Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh và công tác phòng, chống tham nhũng tại địa phương công khai kết quả xử lý, nhằm tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, phòng ngừa chung.

## **6. Nâng cao nhận thức và phát huy vai trò của toàn xã hội trong PCTN**

- Giám đốc Sở GDĐT, Hiệu trưởng, Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm phối hợp và tạo điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên cùng cấp giám sát việc thực hiện pháp luật về PCTN; xem xét, xử lý kịp thời những kiến nghị của doanh nghiệp và người dân do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên yêu cầu.

- Tăng cường hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng để PCTN, TC, lãng phí.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Thanh tra Sở GDĐT**

- Chủ trì tham mưu Giám đốc Sở GDĐT xây dựng, triển khai và tổ chức thực hiện đầy đủ các nội dung kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025. Triển khai kịp thời đến các cơ sở giáo dục các văn bản chỉ đạo của Ban Nội chính Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng về công tác phòng, chống tham nhũng.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng theo kế hoạch hoặc đột xuất. Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện

công tác phòng, chống tham nhũng trong toàn ngành, đồng thời, thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo Ban Nội chính Tỉnh ủy, UBND tỉnh và báo cáo Thanh tra tỉnh định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm theo quy định.

## **2. Các phòng thuộc Sở GDDT**

Căn cứ nội dung của Kế hoạch này các phòng thuộc Sở đề ra giải pháp phòng ngừa tham nhũng gắn với nhiệm vụ chuyên môn và cải cách thủ tục hành chính do phòng mình quản lý để tham mưu, giúp Giám đốc Sở chỉ đạo thực hiện.

**2.1. Phòng Giáo dục Thường xuyên - Chính trị tư tưởng và Phòng Giáo dục Trung học - Quản lý chất lượng**

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục đào tạo; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg tại các cơ sở giáo dục, đào tạo thuộc thẩm quyền quản lý theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 539/UBND-NC ngày 25/01/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Tổng Thanh tra Chính phủ Lê Minh Khái tại Công văn số 9633/VPCP-V.I ngày 08/01/2023.

**2.2. Văn phòng**

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị triển khai có hiệu quả công tác CCHC, phối hợp thực hiện kiểm tra, thanh tra công vụ.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước về PCTN, TC; triển khai thực hiện bảo đảm xây dựng chuyên mục, chương trình chuyên đề (tăng số lượng tin, bài) tuyên truyền, phổ biến pháp luật và việc thực hiện pháp luật về PCTN, tiêu cực và thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

**2.3. Phòng Tổ chức cán bộ - Tài chính**

- Tham mưu Giám đốc Sở thực hiện công khai, minh bạch trong lĩnh vực tài chính - ngân sách.

- Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn của các cơ quan, đơn vị trong thẩm quyền quản lý.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức, nghề nghiệp, văn hóa giao tiếp trong thi hành công vụ của CBCCVC người lao động theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị trong việc ban hành kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác và thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của CBCCVC theo quy định của Luật PCTN; theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc xử lý kỷ luật CBCCVC có hành vi tham nhũng, tiêu cực và xử lý trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương.

### 3. Các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT

- Xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2025 tại đơn vị mình; tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra nội bộ, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch của đơn vị.

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1280/QĐ-SGDĐT ngày 26/9/2013 của Sở GDĐT về việc ban hành Chương trình tích hợp nội dung phòng, chống tham nhũng trong bộ môn GDCD trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Kế hoạch số 1559/KH-SGDĐT ngày 26/9/2013 về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013 - 2014 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục đào tạo.

- Định kỳ tổng hợp báo cáo Sở GDĐT kết quả thực hiện theo quý, 6 tháng, 9 tháng, năm (qua Thanh tra Sở) để tổng hợp báo cáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 của ngành GDĐT. Sở GDĐT yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc có trách nhiệm xây dựng kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng của đơn vị mình và tổ chức thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo về Sở GDĐT (qua Thanh tra Sở) để được hướng dẫn giải quyết kịp thời, góp phần thực hiện hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông./.

***Nơi nhận:***

- BCĐ PCTN tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng ban Sở;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, TTr. (TN).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Lê Bá Cường**

**PHỤ LỤC****CÁC VĂN BẢN TẬP TRUNG TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SGDĐT ngày /3/2025 của Sở GDĐT)

1. Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018.
2. Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.
3. Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.
4. Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019.
5. Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản.
6. Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.
7. Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.
8. Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.
9. Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.
10. Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.
11. Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.
12. Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.
13. Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành chiến lược Quốc gia PCTN, TC đến năm 2030.

14. Quy định số 116-QĐ/TW ngày 28/7/2023 của Ban Bí thư về chỉ đạo, định hướng và cung cấp thông tin, tuyên truyền phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

15. Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.

16. Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

17. Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.

18. Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống tham nhũng, tiêu cực hướng dẫn một số nội dung về công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

19. Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022, Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

20. Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.

21. Quy định số 189-QĐ/TW, ngày 08/10/2024 của Ban Chấp hành Trung ương về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công.

22. Quy định số 262-QĐ/TW ngày 03/02/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định số 22-QĐ/TW ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

23. Kế hoạch số 09-KH/TU ngày 03/3/2016 của Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng;

24. Đề án số 09-ĐA/TU ngày 08/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc đấu tranh phòng, chống “tham nhũng vặt” trong hệ thống chính trị tỉnh Đắk Nông.

25. Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 21/7/2022 của Tỉnh ủy về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo về công tác PCTN, TC.

26. Chỉ thị số 30-CT/TU về tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực.

27. Kế hoạch số 473/KH-UBND ngày 11/9/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án đấu tranh phòng, chống “tham nhũng vặt” trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

28. Kế hoạch số 474/KH-UBND ngày 11/9/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũn, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

29. Kế hoạch số 639/KH-UBND ngày 13/9/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình số 20-CTr/TU ngày 17/8/2021 của Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án về tham nhũng, kinh tế.

30. Kế hoạch số 478/KH-UBND ngày 22/8/2022 về thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 21/7/2022 của Tỉnh ủy về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo về công tác PCTN, TC.

31. Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 17/01/2024 về thực hiện Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, PCTN, TC trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

32. Công văn số 122/UBND-NC ngày 17/01/2024 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực PCTN, TC trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.

33. Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 13/01/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 166/QĐ-TTg ngày 11/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác thể chế hóa chủ trương, chính sách của Đảng về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thành pháp luật nhà nước.

34. Các kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại các phiên họp của Ban Chỉ đạo và Thường trực Ban Chỉ đạo; các kết luận, văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh.

35. Các Văn bản khác có liên quan.

*Danh mục này có 35 nội dung./.*